

Phân một

THÀNH PHẦN NHÂN VĂN CỦA MÔI TRƯỜNG

Bài 1 : DÂN SỐ

Số lượng người trên Trái Đất không ngừng tăng lên và tăng nhanh nhất trong thế kỷ XX ; trong đó các nước đang phát triển có tốc độ gia tăng dân số tự nhiên rất cao. Đây là một trong những vấn đề toàn cầu của xã hội loài người

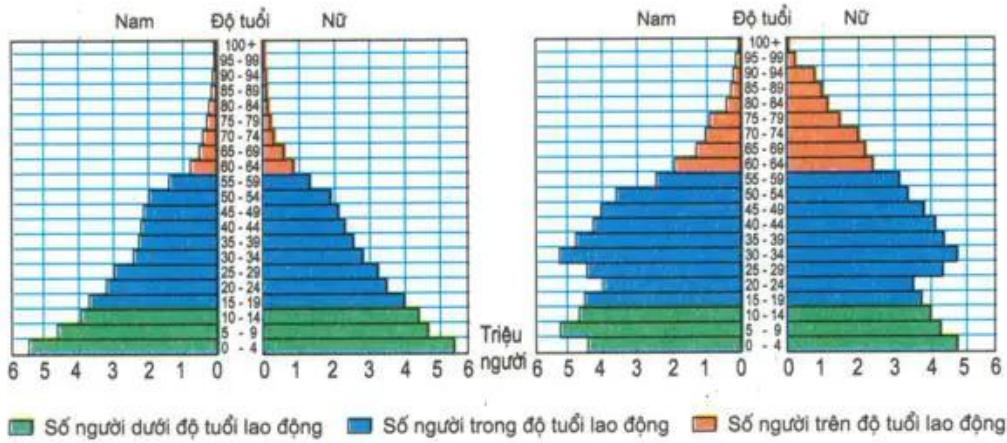
1. Dân số, nguồn lao động

Kết quả điều tra dân số tại một thời điểm nhất định cho chúng ta biết tổng số người của một địa phương hoặc một nước, số người ở từng độ tuổi, tổng số nam và nữ, số người trong độ tuổi lao động, trình độ văn hoá, nghề nghiệp đang làm và nghề nghiệp được đào tạo... Dân số là nguồn lao động quý báu cho sự phát triển kinh tế - xã hội.

Dân số thường được biểu hiện cụ thể bằng một tháp tuổi (tháp dân số). Nhìn vào tháp tuổi, chúng ta biết được tổng số nam và nữ phân theo từng độ tuổi, số người trong độ tuổi lao động của một địa phương...

- *Quan sát hai tháp tuổi ở hình 1.1, cho biết :*

- + *Trong tổng số trẻ em từ khi mới sinh ra cho đến 4 tuổi ở mỗi tháp, ước tính có bao nhiêu bé trai và bao nhiêu bé gái ?*
- + *Hình dạng của hai tháp tuổi khác nhau như thế nào ? Tháp tuổi có hình dạng như thế nào thì tỉ lệ người trong độ tuổi lao động cao ?*



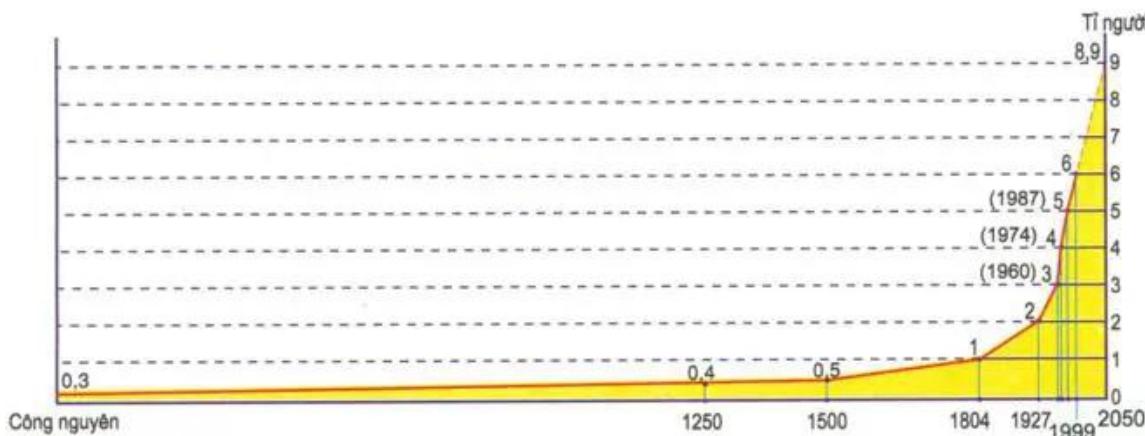
Hình 1.1 - Tháp tuổi

2. Dân số thế giới tăng nhanh trong thế kỉ XIX và thế kỉ XX

Các số liệu thống kê và điều tra dân số liên tục trong nhiều năm sẽ giúp chúng ta biết được quá trình gia tăng dân số của một địa phương, một nước hay trên toàn thế giới.

Gia tăng dân số tự nhiên của một nơi phụ thuộc vào số trẻ sinh ra và số người chết đi trong một năm. Sự gia tăng dân số do số người chuyển đi và số người từ nơi khác chuyển đến gọi là gia tăng cơ giới.

- Quan sát hình 1.2, nhận xét về tình hình tăng dân số thế giới từ đầu thế kỉ XIX đến cuối thế kỉ XX.



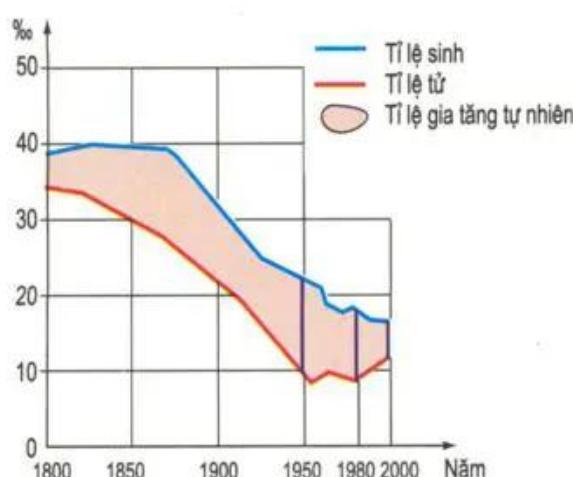
Hình 1.2 - Biểu đồ dân số thế giới từ đầu Công nguyên và dự báo đến năm 2050

Trong nhiều thế kỉ, dân số thế giới tăng hết sức chậm. Nguyên nhân chủ yếu là do dịch bệnh, đói kém và chiến tranh. Vào đầu Công nguyên, dân số thế giới chỉ có khoảng 300 triệu người, đến thế kỉ XVI mới tăng gấp đôi. Năm 1804, dân số thế giới là 1 tỉ người, thế mà năm 2001 đã lên đến 6,16 tỉ người ; đó là nhờ những tiến bộ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và y tế.

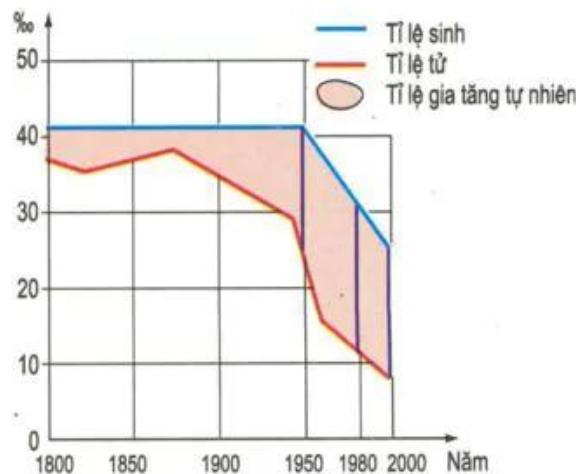
3. Sự bùng nổ dân số

Dân số thế giới tăng rất nhanh và đột ngột từ những năm 50 của thế kỷ XX khi các nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi và Mĩ La-tinh giành được độc lập, đời sống được cải thiện và những tiến bộ về y tế làm giảm nhanh tỷ lệ tử vong, trong khi tỷ lệ sinh vẫn còn cao. Bùng nổ dân số xảy ra khi tỷ lệ gia tăng bình quân hàng năm của dân số thế giới lên đến 2,1%. Dân số tăng nhanh vượt quá khả năng giải quyết các vấn đề ăn, mặc, ở, học hành, việc làm... đã trở thành gánh nặng đối với các nước có nền kinh tế chậm phát triển.

- Quan sát, so sánh hai biểu đồ về tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của các nước phát triển và các nước đang phát triển từ năm 1800 đến năm 2000 dưới đây, cho biết : Trong giai đoạn từ năm 1950 đến năm 2000, nhóm nước nào có tỷ lệ gia tăng dân số cao hơn ? Tại sao ?



Hình 1.3 - Biểu đồ tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở các nước phát triển



Hình 1.4 - Biểu đồ tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên ở các nước đang phát triển

Bằng các chính sách dân số và phát triển kinh tế - xã hội, nhiều nước đã đạt được tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên hợp lý. Sự gia tăng dân số thế giới đang có xu hướng giảm dần để tiến đến ổn định ở mức trên 1,0%. Dự báo đến năm 2050, dân số thế giới sẽ là 8,9 tỷ người.

Các cuộc điều tra dân số cho biết tình hình dân số, nguồn lao động... của một địa phương, một nước. Dân số được biểu hiện cụ thể bằng một tháp tuổi.

Dân số thế giới tăng nhanh trong hai thế kỉ gần đây. Các nước đang phát triển có tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên cao. Dân số tăng nhanh và đột biến dẫn đến sự bùng nổ dân số ở nhiều nước châu Á, châu Phi và Mĩ La-tinh. Các chính sách dân số và phát triển kinh tế - xã hội đã góp phần hạ thấp tỉ lệ gia tăng dân số ở nhiều nước.

Câu hỏi và bài tập

- Tháp tuối cho ta biết những đặc điểm gì của dân số ?
- Dựa vào bảng tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên và sự phân bố dân cư thế giới theo các châu lục dưới đây, hãy cho biết châu lục nào có tỉ lệ gia tăng dân số cao nhất và châu lục nào có tỉ lệ gia tăng dân số thấp nhất. Tại sao tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của châu Á giảm nhưng tỉ trọng dân số so với toàn thế giới lại tăng ?

Châu lục và khu vực	Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên (%)		Dân số so với tổn thế giới (%)	
	1950-1955	1990-1995	1950	1995
Toàn thế giới	1,78	1,48	100,0	100,0
Châu Á	1,91	1,53	55,6	60,5
Châu Phi	2,23	2,68	8,9	12,8
Châu Âu	1,00	0,16	21,6	12,6
Bắc Mĩ	1,70	1,01	6,8	5,2
Nam Mĩ	2,65	1,70	6,6	8,4
Châu Đại Dương	2,21	1,37	0,5	0,5

- Bùng nổ dân số thế giới xảy ra khi nào ? Nêu nguyên nhân, hậu quả và phương hướng giải quyết.